|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **PHAN ĐĂNG LƯU**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi có 04 trang)* | **KỲ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: NGỮ VĂN - Lớp: 10**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *(không kể thời gian phát đề)* |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*(1)...Một buổi chiều, cô bé Nhi đến rủ Viễn ra hồ. Mùa thu trải dọc ven hồ như một tấm khăn san sặc sỡ. Hơi thu hiu hắt trong sắc cỏ đỏ hung, trong lác đác lá khô đúc bằng vàng nguyên chất. Mênh mông bạch đàn uốn rạp thân mềm, thê thiết uốn mình trong gió xanh. Giữa núi đồi thăm thẳm tứ bề, hồ Thác Xanh như một tiếng thở dài trầm tư từ vách đá. Hồ xanh biếc một nỗi buồn, ẩn giấu trong lòng bí mật ngàn năm. Xa xa một chiếc tàu sơn trắng chạy băng băng, vẽ ra dải bọt trắng tinh như vệt tuyết.*

*(2)Hai người men theo dải đất nâu đỏ ven đồi. Gió khua trong lau lách những tiếng reo lộng khô khan. Nhi vác chồng vó tôm, để lại trên đất những vết chân mịn màng thiếu nữ. Đến một quãng vắng vẻ khuất gió, Nhi bắt đầu thả vó. Những càng vó khum khum nở xòe trên mặt nước. Khoảng hồ vừa tắt nắng, nước lặng lờ thẳm xanh, nhưng dải đồi bên kia vẫn rực lên như được mạ vàng. Một anh đi cắm rọ tôm chèo thuyền ngang qua, vui vẻ kêu to: “Chào em Nhi, nàng tiên cá!”. Nhi cười: “Kính chào anh, hoàng tử cóc của đầm lầy!”*

*Viễn thấy vui vui. Hình như ai cũng mến cô bé. Anh hỏi:*

*- Ở nhà cháu được bố mẹ chiều lắm nhỉ?*

*- Bố cháu là sĩ quan ở trong Nam, cả năm mới về một lần, có năm cũng chả về. Mẹ thì chẳng bao giờ nói chuyện với cháu, mà cháu cũng ít ở nhà. Mùa đông cháu theo bạn đi hốt tôm riu, hái quả chè, mùa hè vào rừng bóc măng nứa, có dạo ra công ty Thủy sản cất nước mắm về cho mẹ bán. Cháu còn thích ra đảo xa, thật xa để chặt củi nữa cơ!*

*Nhi dùng cần vớt từng chiếc vó, khéo léo hất tôm vào rổ. Viễn thả hồn trên trang sổ ký họa. Anh muốn để cuộc sống tươi rói, giãy đạp trên từng nét vẽ. Bắt một khoảnh khắc phải dừng lại trong nhiều năm, nhiều thế kỷ, đó là khát vọng muôn đời của họa sĩ. […]*

*(Lược một đoạn: Viễn đến thăm nhà cô bé Nhi. Anh ngạc nhiên khi biết cuộc sống vất vả của Nhi nhưng cô bé lại có một tình yêu đặc biệt với văn chương và đã đọc rất nhiều sách)*

*Căn nhà nhỏ chìm trong không khí tĩnh mịch của đêm thu. Đã khuya, mẹ Nhi vẫn chưa về. Rì rầm ngoài kia, tiếng sóng hồ trầm đục xô vào bãi. Ánh sáng từ mặt hồ lan tỏa vào đêm, làm cho bóng đêm trở nên trong suốt dịu dàng. Xa xa có tiếng ù ù từ rừng bồ đề đưa lại. Hình như khu rừng rụng lá suốt đêm.*

*Nước mắt Viễn ứa ra. Anh hiểu vì sao mình khóc. Anh hỏi Nhi giọng khàn hẳn:*

*- Chú thấy cháu vất vả bận bịu thế, thời gian đâu mà đọc sách?*

*- Cháu đọc từ hồi bé. Ngày ấy bố cháu còn công tác ở ngoài này, chiều cháu lắm. Bố cháu bảo: “Hãy đọc sách đi, nếu con muốn trở thành người tốt. Sở dĩ có những đứa đê tiện, chật hẹp, nhỏ nhen vì chúng không được đọc nhiều từ bé. Đọc ngấm rồi, lớn lên dù muốn cũng không sống ác được đâu”.*

*\* \**

*\**

*(3) Mấy ngày sau, Viễn trở về thành phố. Buổi sáng hôm anh đi, tiết trời se lạnh, sương trắng nhờ nhợ trên hồ. Anh không gặp được Nhi. Cô bé phải đi học.*

*Ngồi trên tàu thủy, Viễn mở chiếc phong bì hôm trước cô bé tặng anh. Giữa mảnh giấy gấp đôi chỉ có chiếc lá bạch đàn đỏ úa.*

*[...]*

*...Viễn thêm nhớ ngôi nhà nhỏ nhiều sách tại vùng hồ nắng gió nơi anh đã sống những ngày ngắn ngủi vào cuối thu, và nhớ cô bé đáng yêu có cái bĩu môi xinh xắn ấy. Đôi lúc Viễn băn khoăn tự hỏi: “Không biết cuộc đời nó sẽ ra sao?”.*

*Có một điều anh biết rõ rằng, chính từ khu vườn đầy hương thơm của văn học, cái tâm hồn bé bỏng ấy đã vỗ đôi cánh ngập ngừng, trong suốt, để rồi bay mãi vào bầu trời xa thẳm.*

(Phạm Duy Nghĩa, *Tiếng gọi lưng chừng dốc*, NXB Văn học, 2002, tr.145 - 166)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** (0.5 điểm) Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.

**A.** Biểu cảm. **B.** Miêu tả. **C.** Tự sự. **D.** Nghị luận

**Câu 2.** (0.5 điểm) Câu chuyện được kể bằng lời của ai? Người kể chuyện ở ngôi thứ mấy?

**A.** Lời của tác giả, ngôi thứ ba. **B.** Lời của nhân vật, ngôi thứ nhất.

**C.** Lời của tác giả, ngôi thứ nhất. **D.** Lời của nhân vật, ngôi thứ ba.

**Câu 3.** (0.5 điểm) Nhân vật Viễn trong đoạn trích làm công việc gì?

**A.** Nhà văn. **B.** Họa sĩ. **C.** Sĩ quan. **D.** Thầy giáo.

**Câu 4.** (0,5 điểm) Nhận xét nào đúng nhất về cô bé Nhi?

**A.** Cô bé thích đọc sách. **B.** Cuộc sống cô bé nhiều vất vả.

**C.** Dù cuộc sống có nhiều vất vả nhưng cô bé Nhi rất thích đọc sách và yêu văn chương.

**D.** Cuộc sống vất vả khiến cô bé Nhi không có thời gian để đọc sách.

**Câu 5.** (0,5 điểm) Câu nào sau đây trong đoạn trích thể hiện ý *“nghệ thuật phản ánh chân thực hiện thực cuộc sống”*?

**A.** Hồ xanh biếc một nỗi buồn, ẩn giấu trong lòng bí mật ngàn năm.

**B.** Anh muốn để cuộc sống tươi rói, giãy đạp trên từng nét vẽ.

**C.** Giữa mảnh giấy gấp đôi chỉ có chiếc lá bạch đàn đỏ úa.

**D.** Có một điều anh biết rõ rằng, chính từ khu vườn đầy hương thơm của văn học, cái tâm hồn bé bỏng ấy đã vỗ đôi cánh ngập ngừng, trong suốt, để rồi bay mãi vào bầu trời xa thẳm.

**Câu 6.** (0,5 điểm) Câu nói của bố Nhi:*“Hãy đọc sách đi, nếu con muốn trở thành người tốt. Sở dĩ có những đứa đê tiện, chật hẹp, nhỏ nhen vì chúng không được đọc nhiều từ bé. Đọc ngấm rồi, lớn lên dù muốn cũng không sống ác được đâu”* cho thấy tác dụng nào của việc đọc sách?

**A.** Đọc sách giúp chúng ta có kiến thức phong phú về nhiều lĩnh vực.

**B.** Đọc sách để giải trí, giải tỏa căng thẳng mệt mỏi.

**C.** Việc đọc sách giúp người đọc hướng thiện, trở thành người tốt.

**D.** Đọc sách nhiều giúp người đọc giàu có thêm vốn từ.

**Câu 7.** (0,5 điểm) Qua đoạn trích, nhà văn đã bày tỏ tình cảm gì đối với nhân vật cô bé Nhi?

**A.** Tự hào, biết ơn. **B.** Đồng cảm, xót thương.

**C.** Yêu mến, cảm thông. **D.** Giận hờn, trách móc.

**Câu 8.** (0,5 điểm) Thông điệp nào sau đây **không** được thể hiện trong đoạn trích?

**A.** Chúng ta cần có một tâm hồn nhạy cảm, yêu thiên nhiên

**B.** Cần có một tình yêu với sách và những tác phẩm văn chương

**C.** Phải biết đứng lên đấu tranh chống lại cái ác cái xấu

**D.** Nghệ thuật phải phản ánh chân thực hiện thực cuộc sống

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 9.** (1,0 điểm) Tìm và ghi lại những câu văn có sử dụng biện pháp so sánh trong đoạn (1) của văn bản?

**Câu 10**. (1,0 điểm) Anh/chị hiểu thế nào về nội dung câu văn sau: *“Có một điều anh biết rõ rằng, chính từ khu vườn đầy hương thơm của văn học, cái tâm hồn bé bỏng ấy đã vỗ đôi cánh ngập ngừng, trong suốt, để rồi bay mãi vào bầu trời xa thẳm.”*

**II. PHẦN LÀM VĂN** (4,0 điểm)

Xuất phát từ sở trường cùng với sự rèn luyện, nỗ lực của bản thân, anh/chị phát hiện ra bản thân mình có nhiều điểm mạnh. Hãy viết một bài luận trình bày những điểm mạnh của bản thân. Từ đó có những định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp cho tương lai sau này.

------- **Hết** -------

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Họ và tên giám thị: Chữ ký:

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

**MÔN NGỮ VĂN – KHỐI: 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC HIỂU**  **6,0đ** | **1** | C | **0,5đ** |
| **2** | A | **0,5đ** |
| **3** | B | **0,5đ** |
| **4** | C | **0,5đ** |
| **5** | B | **0,5đ** |
| **6** | C | **0,5đ** |
| **7** | C | **0,5đ** |
| **8** | C | **0,5đ** |
| **9** | Những câu văn có sử dụng phép so sánh:  - “Mùa thu trải dọc ven hồ như một tấm khăn san sặc sỡ.”  - “Giữa núi đồi thăm thẳm tứ bề, hồ Thác Xanh như một tiếng thở dài trầm tư từ vách đá.”  - “Xa xa một chiếc tàu sơn trắng chạy băng băng, vẽ ra dải bọt trắng tinh như vệt tuyết.” | **1,0đ** |
| **10** | Có thể hiểu nội dung câu văn: *“Có một điều anh biết rõ rằng, chính từ khu vườn đầy hương thơm của văn học, cái tâm hồn bé bỏng ấy đã vỗ đôi cánh ngập ngừng, trong suốt, để rồi bay mãi vào bầu trời xa thẳm.”* như sau:  - Văn học có khả năng nuôi dưỡng tâm hồn và thắp lên ước mơ trong mỗi con người.  - Thể hiện sự yêu mến và niềm tin tưởng của nhân vật Viễn dành cho cô bé Nhi. | **1,0đ** |
| **II. LÀM VĂN**  **4,0đ** |  | Anh(chị) phát hiện ra bản thân mình có rất nhiều điểm mạnh. Hãy viết một bài luận trình bày những điểm mạnh của bản thân. Từ đó có những định hướng lựa chọn nghề phù hợp cho tương lai sau này. |  |
| 1. **Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**   có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. | **0,25đ** |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** Trình bày những điểm mạnh của bản thân. Từ đó có định hướng lựa chọn nghề phù hợp cho tương lai của mình. | **0,25đ** |
| **c. Triển khai các vấn đề nghị luận mạch lạc, vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.**  Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:  I/Mở bài: Giới thiệu điểm mạnh của bản thân và định hướng nghề nghiệp trong tương lai.  II/Thân bài   1. Giới thiệu khái quát thông tin về bản thân   2. Trình bày lần lượt các điểm mạnh của bản thân. Lấy dẫn chứng.  3. Định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp cho bản thân và kế hoạch thực hiện.  III/Kết bài: Khẳng định lại các đặc điểm thế mạnh của bản thân và truyền đi một thông điệp có ý nghĩa. | **3,0đ** |
| **d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận.** | **0,25đ** |
| **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.** | **0,25đ** |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0đ** |

------- **Hết** -------

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **PHAN ĐĂNG LƯU**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi có 01 trang)* | **KỲ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: NGỮ VĂN - Lớp: 11**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *(không kể thời gian phát đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*(1) Một nụ cười không làm mất mát gì cả, nhưng lại ban tặng rất nhiều… nó làm giàu có những ai đón nhận mà không làm nghèo đi người sinh ra nó. Nụ cười chỉ nở trên môi trong khoảnh khắc phù du, nhưng ký ức về nó đôi khi tồn tại cả một đời. Người dù giàu sang đến đâu đi nữa cũng cần đến nụ cười, và người nghèo hèn cùng tột cũng sẽ được nụ cười làm cho trở nên giàu có.*

*(2) Nụ cười nuôi dưỡng hạnh phúc trong gia đình, gây dựng thiện ý trong làm ăn và làm lớn mạnh mối tương giao trong tình bạn, mang đến thư giãn mỗi khi ta mệt mỏi, niềm hy vọng mỗi khi tuyệt vọng và là ánh sáng mỗi khi ta tăm tối trong phiền muộn.*

*(3) Nụ cười, cũng như tình yêu, là cái không thể mua bán vay mượn, hay thậm chí đánh cắp từ người khác… Có những người không bao giờ nở một nụ cười với bạn. Không hề gì, bạn hãy cứ trải lòng mình và tặng họ nụ cười của bạn. Họ là những người không còn nụ cười để cho, vì lẽ đó họ chính là những người cần nụ cười của bạn hơn ai hết. Hãy tươi cười với mọi người! Chúng ta chẳng những không mất gì cả, mà trái lại sẽ nhận được rất nhiều.*

(Theo baomoi.com)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Theo người viết, chúng ta cần ứng xử như thế nào khi gặp những người không bao giờ nở nụ cười?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của phép liệt kê được sử dụng trong đoạn (2).

**Câu 4. (1,0 điểm)** Anh/chị có đồng tình với quan điểm: “*Nụ cười, cũng như tình yêu, là cái không thể mua bán vay mượn, hay thậm chí đánh cắp từ người khác”* không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** *Phải chăng mọi nụ cười đều mang đến hạnh phúc?*

Anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) để trả lời cho câu hỏi trên.

**Câu 2. (5,0 điểm)** Cảm nhận đoạn thơ sau trong bài thơ “*Từ ấy”* của Tố Hữu:

*Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ*

*Mặt trời chân lí chói qua tim*

*Hồn tôi là một vườn hoa lá*

*Rất đậm hương và rộn tiếng chim...*

*Tôi buộc lòng tôi với mọi người*

*Để tình trang trải với trăm nơi*

*Để hồn tôi với bao hồn khổ*

*Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời.*

(*Từ ấy,* Tố Hữu*,* Sgk Ngữ văn 11, tập 2, trang 44, Nxb GD Việt Nam)

------- **Hết** -------

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

**ĐÁP ÁN – HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**LỚP 11 - NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn thi: Ngữ văn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3.0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: **Nghị luận** | 0.5 |
| **2** | Theo người viết, chúng ta cần ứng xử khi gặp những người không bao giờ nở nụ cười là: *bạn hãy cứ trải lòng mình và tặng họ nụ cười của bạn.* | 0.5 |
| **3** | - Liệt kê: *nuôi dưỡng hạnh phúc trong gia đình, gây dựng thiện ý trong làm ăn và làm lớn mạnh mối tương giao trong tình bạn* hoặc *mang đến thư giãn mỗi khi ta mệt mỏi, niềm hy vọng mỗi khi tuyệt vọng và là ánh sáng mỗi khi ta tăm tối trong phiền muộn.*  - Tác dụng: nhấn mạnh những ý nghĩa/giá trị của nụ cười đối với các mối quan hệ và cuộc sống của mỗi người. Làm cho câu văn trở nên sinh động, sâu sắc, cụ thể, thuyết phục. | 1.0 |
| **4** | Học sinh có thể trả lời đồng ý/ không đồng ý và lí giải thuyết phục.  Gợi ý:  - Em/Tôi đồng ý với quan điểm trên.  - Bởi vì nụ cười xuất phát từ tình cảm, cảm xúc của mỗi người nên khi có tâm trạng vui buồn hoặc khi muốn mang lại niềm vui cho người xung quanh thì ta mới có thể nở nụ cười tự nhiên.  - Còn nụ cười có được từ mua bán, trao đổi hay đánh cắp là những thứ khiên cưỡng và vô nghĩa…. | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7.0** |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) để trả lời cho câu hỏi: *Phải chăng mọi nụ cười đều mang đến hạnh phúc?*** | **2.0** |
|  | **a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn**: Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành. | 0.25 |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: *Phải chăng mọi nụ cười đều mang đến hạnh phúc?*** | 0.25 |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận:** Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ **câu trả lời của mình.** Có thể tham khảo các gợi ý sau:  **- Giải thích:** Nụ cười là hành động thể hiện tình cảm, thái độ của con người: vui mừng, hạnh phúc, chua chát, châm biếm…  **- Bàn luận:**  **+** Nụ cười có ý nghĩa rất lớn đối với mỗi người trong cuộc sống. Nó thể hiện thái độ sống tích cực, tinh thần lạc quan, xua tan mọi mệt mỏi, lo âu, phiền muộn; giúp ta vượt qua mọi nỗi đau, khó khăn, trở ngại.Đem lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi người, gắn kết các mối quan hệ. Thể hiện sự thân thiện, gần gũi, tạo thiện cảm với người xung quanh….  + Tuy nhiên, không phải nụ cười nào cũng mang đến hạnh phúc cho con người. Nếu cười để che giấu niềm đau, để người khác không phải lo lắng cho mình hoặc làm hài lòng người khác thì đó là nụ cười gượng gạo. Nếu cười để mỉa mai chính bản thân mình hay cuộc đời thì đó là nụ cười cay đắng, chua chát chất chứa sự oán trách, khổ đau. Nếu cười trên nỗi đau của người khác thì đó là sự độc ác, tàn nhẫn… Tất cả những trường hợp này đều không thể hạnh phúc.  **- Bài học:** mỗi chúng ta cần thấy được giá trị của nụ cười trong cuộc sống để từ đó luôn nở nụ cười đúng lúc, đúng hoàn cảnh để cuộc sống của mình trở nên tốt đẹp hơn. | 1.0 |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
| **e. Sáng tạo:** Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.25 |
| **2** | **Phân tích hai khổ thơ đầu trong bài thơ *Từ ấy* của Tố Hữu.** | **5.0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0.25 |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận**: Hai khổ thơ đầu trong bài thơ “***Từ ấy”*** của Tố Hữu. | 0.25 |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận:** Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, đoạn thơ.**  **2. Phân tích đoạn thơ**  **2.1. Khổ 1: Niềm vui sướng, say mê của nhà thơ khi gặp lí tưởng của Đảng.**  **\* Hai câu thơ** đầu được viết theo bút pháp tự sự để kể lại một kỉ niệm không thể quên của cuộc đời mình:  - *Từ ấy* là trạng ngữ chỉ thời gian nhưng không cụ thể mà mang tính phiếm chỉ. Đó là thời điểm nhà thơ còn trẻ, người thanh niên trí thức tiểu tư sản được giác ngộ cách mạng, lí tưởng cộng sản…  - Trong hoàn cảnh đó, lí tưởng cộng sản, con đường cách mạng theo chủ nghĩa Mác Lê Nin như *nắng hạ*, *mặt trời* làm bừng sáng nhận thức, tâm hồn; soi đường chỉ lối cho nhà thơ.  + *Nắng hạ:* ánh nắng chói chang, rực rỡ có khả quét sạch những u ám của tư tưởng tiểu tư sản; xua tan hoàn cảnh đen tối, bế tắc của xã hội lúc bấy giờ; báo hiệu những điều tốt lành, ấm áp với một niềm tin dạt dào. Động từ *bừng*cho thấy ánh sáng đó chiếu một cách đột ngột, nhanh chóng, bất ngờ; làm bừng tỉnh, ngộ ra, nhận ra nhiều điều của nhân vật trữ tình.  + Hình ảnh ẩn dụ “*Mặt trời chân lí*” thể hiện sự sáng tạo về hình ảnh và ngữ nghĩa. Mặt trời của tự nhiên tỏa ra ánh sáng, hơi ấm đem lại sự sống cho vạn vật cũng như lí tưởng mới mà nhà thơ vừa bắt gặp thật kì diệu. Bởi nó tỏa ra những tư tưởng đúng đắn, hợp lẽ phải cho con người, cho dân tộc. Nói cách khác *Mặt trời chân lí* là hình ảnh ẩn dụ chỉ lí tưởng cộng sản cần thiết như mặt trời, đúng đắn như chân lí. Động từ *chói* chỉ ánh sáng tác động mạnh mẽ và có sức xuyên thấu, khó có thể cưỡng lại. Hình ảnh này cho thấy lí tưởng cộng sản đang soi đường mở lối, dẫn dắt nhà thơ; mở ra một chân trời mới về tư tưởng, tình cảm và nhận thức.  \* **Hai câu thơ sau**, nhà thơ sử dụng bút pháp trữ tình lãng mạn để diễn tả niềm vui sướng, hạnh phúc vô hạn buổi đầu đến với lí tưởng.  - Chính niềm vui sướng, hân hoan đã khiến nhà thơ cảm nhận bức tranh thiên nhiên thật sinh động, tươi mới, tràn đầy sức sống với hương thơm thanh sắc của các loài hoa; vẻ tươi xanh của cây lá; âm thanh rộn rã, tưng bừng, nhộn nhịp của tiếng chim. Đối với vườn hoa lá ấy còn gì đáng quý hơn ánh sáng mặt trời?  - Cũng như tâm hồn của nhân vật trữ tình đang cất lên tiếng hát say mê, náo nức thể hiện tâm trạng vui vẻ, phấn khởi, lạc quan, yêu đời. Lí tưởng mới đã làm bừng lên sức sống, niềm tin yêu của một tâm hồn “***đã khô như cây sậy bên đường****”, “****đã chết như con chim chưa bào giờ được hót****”.* Đối với một tâm hồn ấy còn gì quý hơn một lí tưởng đẹp soi sáng, dẫn dắt. Tóm lại, Tố Hữu đón nhận lí tưởng như cỏ cây, hoa lá đón lấy ánh sáng mặt trời. Lí tưởng cách mạng đã làm cho tâm hồn con người tràn đầy sức sống, niềm yêu đời tha thiết và cuộc sống trở nên nhẹ nhàng, ý nghĩa.  **2.2. Khổ 2: Những thay đổi về mặt nhận thức, về lẽ sống mới của nhà thơ sau khi bắt gặp lí tưởng.**  - Trước hết, qua câu đầu, nhà thơ đã xác định sự hài hòa giữa cái tôi cá nhân và cái ta cộng đồng *“Tôi buộc lòng tôi với mọi người*”. Động từ *“buộc”* cho thấy ý thức tự nguyện sâu sắc, quyết tâm cao độ vượt qua giới hạn chật chội của cá nhân để sống chan hòa với mọi người xung quanh.  - Biện pháp điệp từ, điệp cấu trúc cú pháp kết hợp với các động từ ở ba câu thơ sau đã nhấn mạnh mục đích của việc hòa cái tôi vào cái ta chung của cộng đồng.  +Động từ *“trang trải”:* sự mở rộng ra, trải rộng ra. “*Tình”* ở đây là tình cảm, là cảm xúc. Sự kết hợp từ độc đáo này gợi cho người đọc liên tưởng đến hình ảnh nhà thơ đang mở rộng tâm hồn của mình ra để đồng cảm; sống cởi mở, hài hòa với mọi người ở khắp mọi nơi, thấu hiểu hoàn cảnh của từng con người cụ thể.  + “*Trăm nơi”:* hình ảnh hoán dụ chỉ con người sống khắp mọi nơi.  + Câu thơ “*Để hồn tôi với bao hồn khổ*”đã thể hiện sâu sắc tình hữu ái giai cấp. Nhà thơ hạ cái tôi của mình xuống để có thể quan tâm, gần gũi, chia sẻ, đồng cảm, thấu hiểu với tầng lớp quần chúng lao khổ. Hình ảnh ẩn dụ *khối đời* chỉ khối người đông đảo cùng chung cảnh ngộ, đoàn kết chặt chẽ với nhau, cùng nhau phấn đấu vì một mục tiêu chung.  **2.3. Đánh giá**  -Bài thơ viết theo thể thơ bảy chữ với cách ngắt nhịp 4/3. Ngôn ngữ trong sáng, giản dị, gần gũi, tinh tế và giàu nhạc điệu. Hình ảnh tươi vui, sinh động, giàu sức sống, mang tính biểu cảm cao. Sử dụng nhiều biện pháp tu từ: ẩn dụ, hoán dụ, điệp từ, so sánh, liệt kê. Giọng điệu tha thiết, sôi nổi, yêu đời.  -Có thể nói *“****Từ ấy****”* là bài thơ đánh dấu sự thay đổi lớn, bắt đầu từ đây ông chính thức dấn thân vào con đường cách mạng và thơ ông cũng phản ánh chân thực và sinh động những chặng đường cách mạng vẻ vang của dân tộc. Bài thơ giúp ta thêm yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống; luôn lạc quan, yêu đời, tin tưởng vào tương lai; sống hài hòa, yêu thương với mọi người xung quanh; biết quan tâm đến những thân phận đau khổ, biết tìm ra lẽ sống lớn lao, biết cống hiến cho tập thể - xã hội… | 4.0 |
|  |  | **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
|  |  | **e. Sáng tạo:** Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.25 |
|  |  | **TỔNG ĐIỂM** | **10.0** |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **PHAN ĐĂNG LƯU**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi có 02 trang)* | **KỲ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: NGỮ VĂN - Lớp: 12**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *(không kể thời gian phát đề)* |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**HOA BẤT TỬ**

***“Càng đi sâu vào tình yêu, con người càng tiến gần tới sự bất tử” (Dostoevski)***

*Loài hoa dạy ta về cuộc sống của những người không bao giờ chết.*

*Nhìn gần ta thấy mình khác cục đá, cỏ hoa, con thú. Nhưng dưới cái nhìn của khoa học, vạn vật chỉ là những phân tử, nguyên tử, điện tử: chỉ là những carbon, hydro, nitơ ...liên kết với nhau và biến đổi không ngừng.Từng giây phút ta hít khí oxy vào, thở khí carbonic ra. Từng giây phút ta nhận các chất khác từ đồ ăn, thức uống rồi lại bài tiết chúng.*

*Vậy thì cái giữ cho ta vẫn là một con người trong mấy chục năm sống không phải là đám vật chất vô cơ hay hữu cơ kia. Cái làm cho ta thật sự là người chẳng phải là khuôn mặt đẹp, làn da trắng, chẳng phải là bộ quần áo đúng một hay tấm bằng bác sĩ, kỹ sư. Thế nhưng bao người vẫn tự ti hay tự tôn vì những đám vật chất vô hồn đó.*

*Cái định hình cho vật chất ấy chính là tư tưởng, là tình yêu hay nói chung là tinh thần của con người. Chỉ có tinh thần mới vượt khỏi những giới hạn của không gian, thời gian, vật chất để làm cho ta sống mãi.*

*Đó là ý nghĩa của những cành hoa bất tử cắm trên mộ người chiến sĩ vô danh, người đã biết nghĩ cao, và yêu mãnh liệt khi dâng hiến xác thân cho đất nước…*

(Trích “*Sứ điệp các loài hoa* ”- Anthony Nguyễn Ngọc Sơn)

**Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản? *(0,5 điểm)***

**Câu 2. Việc trích dẫn câu nói: “Càng đi sâu vào tình yêu, con người càng tiến gần tới sự bất tử” của tác giả có tác dụng gì ? *(0,5 điểm)***

**Câu 3**. Vì sao tác giả lại cho rằng: *“Chỉ có tinh thần mới vượt khỏi những giới hạn của không gian, thời gian, vật chất để làm cho ta sống mãi”? (1,0 điểm)*

**Câu 4.** Hãy nêu một thông điệp mà anh/chị tâm đắc nhất trong văn bản, giải thích ngắn gọn lí do mà anh/chị chọn thông điệp ấy? *(1,0 điểm)*

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về sự cần thiết của lối sống tri ân, biết ơn.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

…

***Hồn Trương Ba****: (Bịt tai lại) Ta không muốn nghe mày nữa!*

***Xác hàng thịt:*** *(lắc đầu) Ông cứ bịt tai lại! Chẳng có cách nào chối bỏ tôi được đâu!Mà đáng lẽ ông phải cảm ơn tôi.Tôi đã cho ông sức mạnh. Ông có nhớ hôm ông tát thằng con ông tóe máu mồm máu mũi không? Cơn giận của ông lại có thêm sức mạnh của tôi… ha ha!*

***Hồn Trương Ba*** *: Ta cần gì đến cái sức mạnh làm ta trở thành tàn bạo.*

***Xác hàng thịt:*** *Nhưng tôi là cái hoàn cảnh mà buộc ông phải quy phục! Đâu phải lỗi tại tôi…(buồn rầu) Sao ông có vẻ khinh thường tôi thế nhỉ? Tôi cũng đáng được quý trọng chứ! Tôi là cái bình để chứa đựng linh hồn. Nhờ tôi mà ông có thể làm lụng, cuốc xới. Ông nhìn ngắm trời đất, cây cối, những người thân…Nhờ có đôi mắt của tôi, ông cảm nhận thế giới này qua những giác quan của tôi…Khi muốn hành hạ tâm hồn con người, người ta xúc phạm thể xác…Những vị lắm chữ nhiều sách như các ông là hay vin vào cớ tâm hồn là quý, khuyên con người ta sống vì phần hồn, để rồi bỏ bê thân xác họ mãi khổ sở nhếch nhác… Mỗi bữa tôi đòi ăn tám, chín bát cơm, tôi thèm thịt có gì là tội lỗi nào? Lỗi là ở chỗ không có đủ tám, chín bát cơm cho tôi ăn chứ!*

***Hồn Trương Ba****: Nhưng…Nhưng…*

***Xác hàng thịt:****Hãy công bằng hơn, ông Trương Ba ạ! Từ nãy tới giờ chỉ có ông nặng lời với tôi, chứ tôi thì vẫn nhã nhặn với ông đấy chứ. (thì thầm) Tôi rất biết cách chiều chuộng linh hồn…*

***Hồn Trương Ba****: Chiều chuộng?*

***Xác hàng thịt:*** *Chứ sao? Tôi thông cảm với những “trò chơi tâm hồn của ông”. Nghĩa là: Những lúc một mình một bóng, ông cứ việc nghĩ rằng ông có một tâm hồn bên trong cao khiết, chẳng qua vì hoàn cảnh, vì để sống mà ông phải nhân nhượng tôi. Làm xong điều xấu gì ông cứ việc đổ tội cho tôi, để ông được thanh thản. Tôi biết: Cần phải để cho tính tự ái của ông được ve vuốt.Tâm hồn là thứ lắm sĩ diện! Hà hà, miễn là…ông vẫn làm đủ mọi việc để thỏa mãn những thèm khát của tôi!*

***Hồn Trương Ba****: Lí lẽ của anh thật ti tiện!*

***Xác hàng thịt:*** *đấy! Ông bắt đầu gọi tôi là anh rồi đấy! Có phải lí lẽ của tôi đâu, tôi chỉ nhắc lại những điều ông vẫn tự nói với mình và với người khác đấy chứ! Đã bảo chúng ta tuy hai mà một!*

***Hồn Trương Ba****:(như tuyệt vọng)Trời!*

***Xác hàng thịt:*** *Ông đừng nên tự dằn vặt làm gì!Tôi đâu có muốn làm khổ ông, bởi tôi cũng rất cần đến ông.Thôi đừng cãi cọ nhau nữa! Chẳng còn cách nào khác đâu! Phải sống hòa thuận với nhau thôi! Cái hồn vía ương bướng của tôi ơi, hãy về với tôi này!*

*(Hồn Trương Ba bần thần nhập lại vào xác hàng thịt…)*

Dựa vào đoạn trích trên trong vở kịch “Hồn Trương Ba da hàng thịt”, anh/chị hãy phân tích bi kịch bị tha hóa của nhân vật hồn Trương Ba, từ đó nêu cảm nhận về thông điệp mà tác giả Lưu Quang Vũ muốn gửi gắm.

------- **Hết** -------

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Họ và tên giám thị: Chữ ký:

**ĐÁP ÁN – HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**LỚP 12 - NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn thi: Ngữ văn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3.0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: **Nghị luận** | 0.5 |
| **2** | **Việc trích dẫn câu “Càng đi sâu vào tình yêu, con người càng tiến gần đến sự bất tử”**  **Tác dụng:**  **- Dẫn dắt, định hướng nội dung, chủ đề, tư tưởng cho văn bản**  - Làm cho lập luận của tác giả trở nên sinh động, thuyết phục | 0.5 |
| **3** | Tác giả cho rằng: *“Chỉ có tinh thần mới vượt khỏi những giới hạn của không gian, thời gian, vật chất để làm cho ta sống mãi”.*  Học sinh dựa vào hiểu biết của mình để lí giải hợp lí, thuyết phục.  **Gợi ý:**  **-** Tinh thần: là suy nghĩ, tư tưởng, quan điểm, tình cảm, cảm xúc...của mỗi người.  - Những thứ thuộc về tình thần sẽ trường tồn với thời gian, góp phần làm nên phẩm chất, tính cách, giá trị, đóng góp, cống hiến của mỗi người....Là yếu tố để được mọi người nhớ đến ta sau này. | 1.0 |
| **4** | **Thông điệp:**  - Học sinh ghi thông điệp (có thể ghi câu văn hay, ý nghĩa mà em cho là thông điệp; có thể tóm tắt bằng lời của mình)  - Học sinh lí giải hợp lí, thuyết phục. | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7.0** |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ)** bàn về sự cần thiết của lối sống tri ân, biết ơn. | **2.0** |
|  | **a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn**: Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân – hợp… | 0.25 |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** | 0.25 |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận:** Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ **vấn đề: sự cần thiết của lối sống tri ân/biết ơn.** Có thể tham khảo các gợi ý sau:  - Giải thích: Biết ơn là sự ghi nhớ công ơn của những người đã giúp đỡ mình, đã cho mình thừa hưởng nhiều giá trị vật chất và tinh thần … (ông bà, cha mẹ, thầy cô,…)  - Bàn luận: Lối sống biết ơn/tri ân rất cần thiết trong cuộc sống vì:  + Mang lại niềm vui, hạnh phúc cho những người xung quanh.  + Nền tảng của đạo đức, nhân cách con người.  + Người sống biết ơn sẽ được mọi người tôn trọng quý mến.  + Lan tỏa những giá trị tốt đẹp, tạo nên một xã hội văn minh, tiến bộ.  (HS cần đưa ra dẫn chứng phù hợp)  **-** Bài học: Cần nhận thức sâu sắc ý nghĩa của lối sống biết ơn để có những suy nghĩ và hành động phù hợp. | 1.0 |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
| **e. Sáng tạo:** Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.25 |
| **2** | Phân tích bi kịch bị tha hóa của nhân vật hồn Trương Ba, từ đó nêu cảm nhận về thông điệp mà tác giả Lưu Quang Vũ muốn gửi gắm qua đoạn trích. | **5.0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0.25 |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận**: bi kịch bị tha hóa của nhân vật hồn Trương Ba, thông điệp của LQV | 0.25 |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận:** Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, đoạn trích, thông điệp**  **2. Phân tích đoạn trích:**  **\* Giới thiệu hoàn cảnh, tình huống của cuộc đối thoại.**  **\* Diễn biến cuộc đối thoại :**  - Lời thoại của Hồn Trương Ba  (*Tâm thế/ nguyện vọng/ thái độ/ xưng hô/giọng điệu/quan điểm/bản chất/ý nghĩa)*  + Chửi mắng, khinh bỉ, cho rằng đó là cái xác âm u, đui mù; không có tư tưởng, tình cảm, cảm xúc hoặc có cũng chỉ là những thứ thấp hèn.  + Phủ nhận những hành động, sự tha hóa mà xác đã chỉ ra, cho rằng đó là hành động của riêng xác thịt  + Ảo tưởng về bản thân mình vẫn còn trong sáng, nguyên vẹn, trong sạch như xưa  + Ngậm ngùi, thấm thía, bi kịch, nỗi đau của mình bằng những tiếng kêu, tiếng than.  🡪 Bị đuối lí; lời thoại ít, ngắn, bị ngắt quãng, nhát gừng; chuyển cách xưng hô từ mày sang anh; giọng điệu từ tác giận, khinh bỉ sang đau đớn, xót xa…  - Lời thoại của xác hàng thịt  + Khẳng định tiếng nói, sức mạnh ghê gớm  + Chỉ ra ảo tưởng của Trương Ba, cho rằng hai người đã hòa làm một  + Khẳng định xác là hoàn cảnh mà hồn phải quy phục, là cái bình để chứa đựng linh hồn bên trong bằng những dẫn chứng và lí lẽ thực tế.  + Chỉ ra cách sống sai lầm, phiến diện của Trương Ba khi chỉ quan tâm, chăm lo cho phần linh hồn trong sáng, cao khiết mà bỏ bê thân xác khổ sơ, nhếch nhác.  + Đưa ra lời khuyên cho Trương Ba: Những lúc một mình một bóng thì ông cứ nghĩ mình có một đời sống riêng trong sáng, cao khiết; làm xong một việc xấu ông cứ đổ lỗi cho tôi để được thanh thản…..miễn là phải đáp ứng những nhu cầu, thèm khát của anh ta…Nghĩa là xác muốn hồn Trương Ba phải quan tâm đến cả xác thịt và linh hồn.  + Lời kêu gọi: Không nên cãi cọ nhau, đừng tự dằn vặt mình, phải chung sống hài hòa với nhau vì cả hai cùng cần đến nhau.  🡪 Lí lẽ, dẫn chứng có phần hợp lí, thuyết phục. Lời thoài dài, giọng điệu đa dạng khi tức giận, cao hứng; khi mỉa mai, châm biếm; khi chiều chộng, vuốt ve….  **- Đánh giá**  *+ Nghệ thuật:*   * Tình huống kịch độc đáo, hấp dẫn, kịch tính; diễn biến kịch được dẫn dắt hợp lí * Ngôn ngữ: giản dị, gần gũi mà giàu triết lí * Nhân vật được thể hiện qua lời thoại, hành động * Giọng điệu: đa thanh phù hợp với hoàn cảnh, tính cách của nhân vật * Biện pháp ẩn dụ, đối lập   *+ Nội dung:* đoạn đối thoại giữa hồn Trương Ba và xác Hàng thịt thể hiện mâu thuẫn, xung đột giữa hai mặt, hai yếu tố trong cùng một con người. Qua đó thể hiện nhiều thống điệp ý nghĩa, triết lí.  **3. Thông điệp rút ra từ cuộc đối thoại**  - Cuộc sống của con người chỉ có ý nghĩa khi hải hòa, thống nhất giữa bên trong-ngoài, linh hồn-thể xác, khát vọng-hiện thực; được sống là chính mình  - Khi con người phải sống với sự dung tục, giả tạo thì sẽ dễ bị tha hóa, vì vậy mỗi người cần có bản lĩnh trong cuộc sống để chống lại sự tha hóa, cám dỗ đó.  **🡪 Những thông điệp trên thật ý nghĩa, nhân văn, sâu sắc và tiến bộ.** | 4.0 |
|  |  | **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
|  |  | **e. Sáng tạo:** Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.25 |
|  |  | **TỔNG ĐIỂM** | **10.0** |